TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/204/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, giữa :

- *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị K - sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn* : Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị K và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Văn T có 03 con chung cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 16/5/2007; cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 11/4/2009; cháu Nguyễn Văn Q , sinh ngày 13/12/2019. Giao cháu Nguyễn Văn M và cháu Nguyễn Thị Huyền T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Văn Q cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Chị K, anh T thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:* Anh T phải chịu 75.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chị K phải chịu 75.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chị K được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0002086 ngày 18/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chị K được nhận lại 250.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Q
- VKSND huyện Q,
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền